



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com.



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
17/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,04 - 7,06	0,03 - 0,05	0,43 - 0,44
		Dĩ An 2	6,92 - 6,94	0,09 - 0,11	0,55 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 - 7,11	0,18 - 0,2	0,55 - 0,59
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 - 7,06	0,21 - 0,24	0,51 - 0,54
	CNCN Chơn Thành		7,76 - 7,78	0,08 - 0,09	0,45 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		7,05 - 7,05	0,32 - 0,35	0,44 - 0,47
18/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,99 - 7,03	0,05 - 0,06	0,42 - 0,45
		Dĩ An 2	6,84 - 6,86	0,08 - 0,1	0,55 - 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 - 7,15	0,18 - 0,24	0,47 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,1	0,2 - 0,25	0,43 - 0,46
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,78	0,07 - 0,08	0,41 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		7,18 - 7,25	0,34 - 0,36	0,42 - 0,45
19/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,07	0,04 - 0,05	0,43 - 0,46
		Dĩ An 2	6,86 - 6,92	0,09 - 0,1	0,42 - 0,47
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,11	0,18 - 0,26	0,51 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,01 - 7,05	0,2 - 0,28	0,42 - 0,47
	CNCN Chơn Thành		7,73 - 7,75	0,08 - 0,09	0,45 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,21 - 7,24	0,34 - 0,37	0,45 - 0,48

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
20/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,85 - 6,92	0,08 - 0,1	0,57 - 0,59
		Dĩ An 2	7,05 - 7,13	0,05 - 0,06	0,43 - 0,47
	CNCN Khu Liên Hợp		7,14 - 7,19	0,18 - 0,26	0,48 - 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,01 - 7,06	0,2 - 0,27	0,43 - 0,46
	CNCN Chơn Thành		7,74 - 7,78	0,07 - 0,08	0,43 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,75 - 6,8	0,35 - 0,41	0,45 - 0,51
21/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,87 - 6,91	0,08 - 0,09	0,42 - 0,46
		Dĩ An 2	6,99 - 7,02	0,03 - 0,04	0,42 - 0,45
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 - 7,19	0,18 - 0,24	0,45 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 - 7,05	0,2 - 0,25	0,47 - 0,54
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,8	0,08 - 0,09	0,42 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		6,8 - 6,83	0,4 - 0,42	0,45 - 0,47
22/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,95 - 6,96	0,04 - 0,05	0,42 - 0,45
		Dĩ An 2	6,91 - 6,93	0,08 - 0,09	0,51 - 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		7,17 - 7,2	0,18 - 0,24	0,5 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,01 - 7,03	0,2 - 0,24	0,37 - 0,42
	CNCN Chơn Thành		7,76 - 7,78	0,07 - 0,08	0,41 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		6,75 - 6,78	0,42 - 0,43	0,41 - 0,44